

TRƯỜNG THPT
DƯƠNG VĂN DƯƠNG

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2024

PHỤ LỤC

V/v triển khai nguyên tắc xác định vị trí việc làm; diễn giải một số nội dung của quy định đánh giá và xếp loại chất lượng theo hiệu quả công việc chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, viên chức, người lao động làm việc tại nhà trường

(ban hành theo Quyết định số 156/QĐ-THPT.DVD ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Hiệu Trưởng trường Trung học Phổ thông Dương Văn Dương)

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP; Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hợp nhất Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09 tháng 6 năm 2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009; Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 về việc ban hành Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông;

Căn cứ Điều 19 Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Công văn số 4529/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 01 tháng 10 năm 2018 về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 4530/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 01 tháng 10 năm 2018 về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban hành quy định chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 21/2022/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và

xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Thông tư số **08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023** của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT; Thông tư số **04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021** về việc ban hành quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số **20/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023** của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Thông tư số **12/2022/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2022** của Bộ Nội vụ ban hành hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số **20/2024/QĐ-UBND ngày 02 tháng 5 năm 2024** của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số **2680/SGDĐT-TCCB ngày 04 tháng 5 năm 2024** của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố;

Căn cứ tình hình, điều kiện nguồn lực trường Trung học phổ thông Dương Văn Dương.

1) Nguyên tắc chung về xác định vị trí việc làm của trường học công lập:

1. Đảm bảo thực hiện nghiêm túc chủ trương của pháp luật về vị trí việc làm (theo quy định danh mục vị trí việc làm), chủ trương về tinh giản biên chế hiện hành; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường học; đảm bảo yêu cầu số lượng người làm việc tại các vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung chiếm tỷ lệ tối thiểu là 65% tổng số lượng người làm việc của trường.
2. Căn cứ để xác định vị trí việc làm, số lượng người làm việc:
 - a) Thực trạng quản lý, sử dụng số lượng người làm việc được giao của trường học.
 - b) Mức độ phức tạp, tính chất, đặc điểm, quy mô hoạt động trường lớp; phạm vi, đối tượng phục vụ và quy trình quản lý chuyên môn, nghiệp vụ; khối lượng, mức độ phức tạp của công việc thực tế tại từng vị trí việc làm của trường học.
 - c) Mức độ hiện đại hóa công sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc và ứng dụng công nghệ thông tin.
3. Đủ số lượng người làm việc theo định mức để thực hiện công tác giảng dạy tất cả các môn học và hoạt động giáo dục trong chương trình Giáo dục phổ thông hiện

hành do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; để thực hiện các công việc chuyên môn dùng chung, công việc hỗ trợ, phục vụ của nhà trường; đảm bảo tính khoa học, khách quan, công khai, minh bạch, hiệu quả và nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, người lao động.

4. Đảm bảo một (01) người làm việc phải được giao đủ khối lượng công việc để thực hiện theo thời gian lao động quy định. Những vị trí việc làm không có đủ khối lượng công việc để thực hiện theo thời gian lao động quy định hoặc chưa bố trí được biên chế *thì phải hợp đồng lao động hoặc bố trí kiêm nhiệm* phù hợp với năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ. Những vị trí việc làm do giáo viên kiêm nhiệm được hưởng định mức giảm tiết dạy theo quy định tại Thông tư số **16/2017/TT-BGDĐT** ngày 12 tháng 7 năm 2017 và Văn bản hợp nhất số **03/VBHN-BGDĐT** ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
5. Đối với vị trí việc làm **lãnh đạo, quản lý**:
 - a) Hiệu trưởng: 01 người /trường; chức danh nghề nghiệp tương ứng tối thiểu là viên chức Giáo viên trung học phổ thông hạng III.
 - b) Phó Hiệu trưởng: tối đa 02 người /trường; chức danh nghề nghiệp tương ứng tối thiểu là viên chức Giáo viên trung học phổ thông hạng III.
6. Đối với vị trí việc làm **chức danh nghề nghiệp chuyên ngành** đối với trường Trung học phổ thông:
 - a) Vị trí việc làm **giáo viên**: tối đa 2,25 giáo viên /lớp; chức danh nghề nghiệp tương ứng tối thiểu là viên chức Giáo viên trung học phổ thông hạng III; trường hợp không bố trí đủ được biên chế thì hợp đồng lao động.
 - b) Vị trí việc làm **thiết bị, thí nghiệm**: 01 người /trường; chức danh nghề nghiệp tương ứng tối thiểu là viên chức thiết bị, thí nghiệm hạng A0; trường hợp không bố trí được biên chế thì hợp đồng lao động hoặc bố trí giáo viên, nhân viên kiêm nhiệm.
 - c) Vị trí việc làm **giáo vụ**: 01 người /trường; chức danh nghề nghiệp tương ứng tối thiểu là viên chức giáo vụ hạng A0; trường hợp không bố trí được biên chế thì hợp đồng lao động hoặc bố trí giáo viên, nhân viên kiêm nhiệm.
 - d) Vị trí việc làm **tư vấn học sinh** (tư vấn tâm lý học đường): 01 người /trường; chức danh nghề nghiệp tương ứng tối thiểu là viên chức tư vấn học sinh hạng III; trường hợp không bố trí được biên chế thì hợp đồng lao động hoặc bố trí giáo viên, nhân viên kiêm nhiệm.
 - e) Vị trí việc làm **hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập**: Trường có dưới 20 học sinh khuyết tật học hòa nhập thì bố trí 01 người /trường; trường có từ 20 học sinh khuyết tật học hòa nhập trở lên, thì bố trí tối đa 02 người /trường; chức danh nghề nghiệp tương ứng tối thiểu là viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật hạng A0; trường hợp không bố trí được biên chế thì hợp đồng lao động hoặc bố trí giáo viên, nhân viên kiêm nhiệm.
7. Đối với vị trí việc làm **chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung** đối với trường Trung học phổ thông:
 - a) Vị trí việc làm **thư viện, quản trị công sở** (Admin-IT): tối đa 02 người /trường; chức danh nghề nghiệp tương ứng tối thiểu là: viên chức thư viện viên hạng IV,

viên chức công nghệ thông tin hạng IV; trường hợp không bố trí được biên chế thì hợp đồng lao động hoặc bố trí giáo viên, nhân viên kiêm nhiệm.

- b) Vị trí việc làm **văn thư, kế toán, thủ quỹ, y tế học đường**: tối đa **02** người /trường; chức danh nghề nghiệp tương ứng tối thiểu là: viên chức kế toán viên trung cấp hạng A0, viên chức văn thư trung cấp hạng B, viên chức nhân viên thủ quỹ hạng B, viên chức y sĩ hạng IV; trường hợp không bố trí được biên chế thì hợp đồng lao động hoặc bố trí giáo viên, nhân viên kiêm nhiệm.

8. Đối với vị trí việc làm **hỗ trợ, phục vụ, y tế**: Số lượng người lao động đối với từng vị trí việc làm được căn cứ trên quy định pháp luật (Thông tư số **12/2022/TT-BNV** ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nội vụ), quy mô trường lớp (số lượng học sinh), tính chất, khối lượng công việc và điều kiện thực tế.

2) Diễn giải một số nội dung của quy định đánh giá và xếp loại chất lượng theo hiệu quả công việc chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, viên chức, người lao động làm việc tại nhà trường:

***Đối với Điều 6. Tiêu chí đánh giá, quy định điểm đánh giá đối với cán bộ, viên chức, người lao động theo vị trí việc làm (lãnh đạo, quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ)**

1) Ý thức tổ chức kỷ luật, phẩm chất đạo đức: 20,0 điểm (đạt tối đa)

TT	Nhóm tiêu chí, tiêu chí	Ghi chú / Diễn giải
I	*Nhóm tiêu chí chung:	
I.1	a) Chấp hành nghiêm túc về <i>thời gian làm việc theo kế hoạch giáo dục năm học của nhà trường</i> tương ứng từng vị trí việc làm; b) Thực hiện tốt yêu cầu về <i>tiến độ thời gian của từng công việc</i> được phân công (hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục; hoạt động sinh hoạt chuyên môn cấp tổ; hoạt động chủ điểm cấp nhà trường như hoạt động giáo dục, hoạt động hội họp, hoạt động lễ hội).	*Điểm trừ: trừ 01 điểm /lần vi phạm (theo quy định chung của ngành). + Vắng mặt, đến trễ (<i>chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt lý do</i>) hoặc về sớm so với giờ giấc quy định: tập huấn, học tập bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; hội nghị, sinh hoạt chính trị hoặc sinh hoạt tập trung cấp trường; kỳ thi cử, hội thi cấp trường; sinh hoạt định kỳ của tổ chức đoàn thể, chính quyền; họp hội, lễ hội cấp trường. + Đối với trường hợp giáo viên vắng tiết dạy (<i>được phê duyệt phép theo đúng thủ tục, quy trình</i>): nếu đảm bảo tốt trách nhiệm dạy bù giờ hiệu quả từ 50% số tiết vắng trở lên (<i>có đủ minh chứng</i>); thì Hội đồng thi đua quý sẽ thẩm định, duyệt xét lại số điểm đã bị trừ.
I.2	a) Tuân thủ tính thứ bậc, kỷ cương và trật tự hành chính trong mọi hoạt động cơ quan, đơn vị. b) Thực hiện nghiêm túc các điều kiện, yêu cầu,	*Điểm trừ: trừ 01 điểm /lần vi phạm (theo quy định chung của ngành). *Lưu ý nếu có các hành vi, biểu hiện sau đây sẽ có thể không xét chấm điểm: + Không chấp hành hoặc thiếu nghiêm túc, thiếu trách nhiệm trong thực hiện yêu cầu thuộc nhiệm

TT	Nhóm tiêu chí, tiêu chí	Ghi chú / Diễn giải
	mục đích của nhiệm vụ, công việc được phân công hoặc được điều động từ cấp lãnh đạo, quản lý. c) Đảm bảo tốt tinh thần trách nhiệm và tự chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ; có ý thức cao trong phê bình và tự phê bình trong công tác kiểm điểm, rút kinh nghiệm.	vụ chuyên môn, hoạt động giáo dục được phân công và yêu cầu thuộc quy định làm việc do Lãnh đạo nhà trường ban hành; có biểu hiện né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, thiếu hợp tác trong thực thi công vụ. + Buông lơi trách nhiệm trong quản lý giờ dạy, quản lý học sinh, bảo quản tài sản công; vi phạm nội quy trường lớp, quy chế chuyên môn, quy chế tổ chức kiểm tra, thi cử; làm ảnh hưởng xấu đến nề nếp, kỷ cương, uy tín của nhà trường. + Tự ý thực hiện việc điều chỉnh sai sót và dữ liệu học vụ khi chưa được phê duyệt; thực hiện báo cáo kết quả kiểm tra, thi cử và xét duyệt kết quả đánh giá của học sinh không đúng quy định; không tuân thủ quy trình quản lý, dò kiểm hệ thống hồ sơ, sổ sách, cơ sở dữ liệu của các bộ phận nhà trường. + Tổ chức dạy thêm, học thêm không đúng quy định hiện hành của ngành; hoặc bị phản ánh, tố cáo về việc lôi kéo, gây áp lực cho học sinh liên quan đến dạy thêm, học thêm.
I.3	a) Thực hiện tốt về giao tiếp và ứng xử đối với cấp trên, cấp dưới; đảm bảo tốt sự hợp tác, đoàn kết nội bộ nhà trường. b) Thực hiện tốt về giao tiếp và ứng xử đối với đồng nghiệp trong và ngoài nhà trường. c) Thực hiện tốt về giao tiếp và ứng xử trong công tác tiếp xúc nhân dân (cha mẹ học sinh, học sinh, khách tham quan, ...), truyền thông xã hội.	*Điểm trừ: trừ 01 điểm /lần vi phạm (theo quy định chung của ngành). *Lưu ý có các hành vi, biểu hiện sau đây sẽ có thể không xét chấm điểm: + Có biểu hiện tự diễn biến, tuyên truyền, phổ biến nội dung sai trái với quan điểm của Đảng, chính sách của nhà nước và ý nghĩa của các cuộc vận động chủ điểm do sở ngành hoặc nhà trường tổ chức. + Cung cấp thông tin, phát ngôn không đúng thẩm quyền hoặc khi chưa được phép của lãnh đạo nhà trường; tùy tiện phát tán tài liệu, thông tin nội bộ nhà trường ra bên ngoài, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín và danh dự của nhà trường. + Có biểu hiện chia rẽ, làm phát sinh mâu thuẫn, xung đột trong nội bộ gây ra sự mất đoàn kết; gây ảnh hưởng xấu đến uy tín và danh dự của cá nhân, của tập thể nhà trường. + Lợi dụng việc góp ý, phê bình để phát ngôn hoặc sử dụng mạng xã hội đăng tin bài có chủ ý, gây mất uy tín và tổn hại danh dự của đồng nghiệp. + Trù dập, chèn ép, phân biệt đối xử, thành kiến đối với học sinh; cố ý làm suy giảm tính tích cực và hợp tác của học sinh; xâm phạm thân thể, xúc phạm danh dự và nhân phẩm của học sinh.

TT	Nhóm tiêu chí, tiêu chí	Ghi chú / Diễn giải
I.4	*Nhóm tiêu chí đặc thù:	
	a) Thực hiện tốt các nội dung khác trong <i>Quy tắc ứng xử của cán bộ, viên chức và người lao động làm việc tại trường học do cấp sở ngành ban hành</i> phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện, tình hình thực tế của trường học. b) Thực hiện tốt các nội dung khác trong <i>Quy tắc ứng xử của cán bộ, viên chức và người lao động làm việc tại nhà trường do Hiệu trưởng ban hành</i> nội bộ trong nhà trường. c) Đảm bảo tốt mục đích, hiệu quả sử dụng các trang thiết bị được cấp phát để phục vụ công việc; có ý thức phòng ngừa thất thoát, lãng phí và thực hành tiết kiệm có hiệu quả.	*Điểm trừ: trừ 01 điểm /lần vi phạm (theo quy định chung của ngành). + Không tuân thủ quy cách về phong cách, tác phong, trang phục được nhà trường quy định trong các lễ hội, trong thời gian làm nhiệm vụ; trong hội nghị, hội họp, sinh hoạt tập trung cấp trường. + Có biểu hiện làm mất trật tự nơi làm việc; gây ra sự thiếu thân thiện đối với quần chúng nhân dân trong giao tiếp, tiếp công dân. + Lãng phí điện, nước; gây hư hỏng, thất thoát, mất mát vật tư, trang thiết bị, tài sản công.

2) **Năng lực và kỹ năng cần đạt: 20,0 điểm (đạt tối đa) /Nhóm đối tượng** (Nhóm đối tượng 1 có các tiêu chí đánh giá từ tiêu chí II.A.5 đến tiêu chí II.A.10; Nhóm đối tượng 2 có các tiêu chí đánh giá từ tiêu chí II.B.5 đến tiêu chí II.B.10)

STT	Nhóm tiêu chí, tiêu chí	Ghi chú / Diễn giải
II.A	*Chỉ áp dụng đối với Nhóm đối tượng 1: là cán bộ, viên chức, người lao động giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:	
II.A.5	a) Có năng lực <i>tập hợp tập thể sư phạm chung tay, hợp tác tốt</i> trong xây dựng, triển khai và tổ chức thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường. b) Có năng lực <i>tập hợp tập thể ở từng bộ phận nhà trường đoàn kết, gắn bó, thống nhất giải pháp</i> để thực hiện tốt chỉ tiêu nhiệm vụ.	*Điểm chấm cho mỗi chỉ báo (a, b): 0,5 điểm /chỉ báo. *Lưu ý nếu có các hành vi, biểu hiện sau đây sẽ có thể không xét chấm điểm: + Không xử lý kịp thời sự vụ việc trong thẩm quyền quản lý dẫn đến việc làm mất đoàn kết nội bộ.

STT	Nhóm tiêu chí, tiêu chí	Ghi chú / Diễn giải
		+ Bao che những vi phạm quy định của pháp luật, của sở ngành.
II.A.6	a) Chỉ đạo, điều hành và <i>kiểm soát được tiến độ thực hiện nhiệm vụ</i> của nhà trường hoặc của từng bộ phận nhà trường; b) Đảm bảo tốt <i>tính kịp thời và không bỏ sót</i> nhiệm vụ.	*Điểm chấm cho mỗi chỉ báo (a, b): 1,0 điểm /chỉ báo.
II.A.7	a) Báo cáo kịp thời, chính xác với lãnh đạo nhà trường về <i>cập nhật tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ</i> được phân công. b) Tham mưu kịp thời, chính xác với lãnh đạo nhà trường về <i>các giải pháp khắc phục hạn chế nhằm cải tiến chất lượng công việc</i> trong thực hiện nhiệm vụ được phân công.	*Điểm chấm cho mỗi chỉ báo (a, b): 1,0 điểm /chỉ báo.
II.A.8	a) Thực hiện tốt công tác <i>phối hợp giữa các bộ phận liên quan</i> khi thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch chung của nhà trường. b) Tạo lập được <i>các mối quan hệ tốt với cá nhân, tổ chức có liên quan</i> (trong và ngoài nhà trường) khi thực hiện nhiệm vụ được phân công.	*Điểm chấm cho mỗi chỉ báo (a, b): 1,0 điểm /chỉ báo. *Lưu ý nếu có các hành vi, biểu hiện sau đây sẽ có thể không xét chấm điểm: + Có hành vi, thái độ thiếu hợp tác với tập thể trong thực hiện nhiệm vụ chung. + Có hành vi, biểu hiện gây phá vỡ mối quan hệ gắn kết tập thể trong thực hiện nhiệm vụ chung.
II.A.9	a) Hoàn thành tốt các khối lượng công việc được bố trí theo năng lực tương ứng với vị trí việc làm chính đang đảm nhiệm hoặc đang được hưởng lương theo quy định của pháp luật; đảm bảo tốt <i>yêu cầu cần đạt về chất lượng của từng công việc</i> được phân công, điều động thực hiện đột xuất. b) Có trên 20% nhiệm vụ hoàn thành “ <i>mang hiệu quả cao và vượt tiến độ về chất lượng</i> ”; có sản phẩm, công trình cụ thể và mang tầm ảnh hưởng đối với sự phát triển bền vững của nhà trường.	* Đạt đồng thời 02 chỉ báo (a, b), điểm chấm tiêu chí: 8,0 điểm; nếu chỉ đạt 01 trong 02 chỉ báo, thì điểm chấm tiêu chí là: 00 điểm; (theo quy định chung của ngành) *Lưu ý nếu có các trường sau đây sẽ có thể không xét chấm điểm: + Thiếu tinh thần cải tiến phương pháp làm việc, rập khuôn máy móc, gây ra sức ì về tác phong làm việc cho đơn vị hoặc bộ phận được phân công quản lý.

STT	Nhóm tiêu chí, tiêu chí	Ghi chú / Diễn giải
		+ Có biểu hiện, thái độ gây ra sự suy giảm động lực thúc đẩy việc cải tiến chất lượng, hiệu quả công việc chung.
II.A.10	a) Cụ thể hóa được việc <i>sáng tạo, cải tiến phương pháp làm việc và nâng cao hiệu quả công việc</i> trong xây dựng kế hoạch giáo dục, chương trình hành động. b) Thể hiện rõ được minh chứng <i>kết quả nâng cao chất lượng công việc hoặc vượt tiến độ về chất lượng (nếu có)</i> sau khi vận dụng giải pháp sáng tạo, cải tiến chất lượng.	*Điểm chấm cho chỉ báo a: 2,0 điểm. *Điểm chấm cho chỉ báo b: 3,0 điểm.
II.B	*Chỉ áp dụng đối với Nhóm đối tượng 2: là cán bộ, viên chức, người lao động <u>không</u> giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:	
II.B.5	a) Chủ động <i>tiếp cận, nghiên cứu, cập nhật kịp thời</i> các chủ trương chỉ đạo, kiến thức pháp luật; nắm bắt các văn bản pháp quy về chuyên môn, nghiệp vụ đã được ban hành, phổ biến từ cấp lãnh đạo, quản lý. b) Chủ động <i>tham mưu, đóng góp ý kiến tích cực</i> đối với cấp quản lý trực tiếp trong hoạt động sinh hoạt chuyên môn, nghiệp vụ.	*Điểm chấm cho mỗi chỉ báo (a, b): 0,5 điểm /chỉ báo. *Lưu ý nếu có các hành vi, biểu hiện sau đây sẽ có thể không xét chấm điểm: + Thờ ơ, vô cảm, thiếu sự chủ động cập nhật các yêu cầu, định hướng đổi mới trong công việc chung. + Không hợp tác với tập thể trong sinh hoạt chuyên môn, trong hoạt động chuyên môn, khiến chất lượng thực hiện nhiệm vụ, công việc chung có chiều hướng suy giảm dần.
II.B.6	a) Có các đề xuất, tham mưu cụ thể hóa được việc tổ chức thực hiện quy trình nhiệm vụ, tiến trình công việc có chất lượng; b) Thích ứng tốt điều kiện thực tế của nhà trường trong tiếp nhận và tự chủ được cách thức thực thi nhiệm vụ được giao; chủ động, tham gia tích cực trong việc giải quyết công việc, sự vụ việc của tập thể.	*Điểm chấm cho mỗi chỉ báo (a, b): 1,0 điểm /chỉ báo.
II.B.7	a) Báo cáo kịp thời, chính xác với lãnh đạo nhà trường, cấp quản lý trực tiếp về <i>cập nhật tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ</i> được phân công.	*Điểm chấm cho mỗi chỉ báo (a, b): 1,0 điểm /chỉ báo. *Lưu ý nếu có các hành vi, biểu hiện sau đây sẽ có thể không xét chấm điểm:

STT	Nhóm tiêu chí, tiêu chí	Ghi chú / Diễn giải
	b) Tham mưu kịp thời, chính xác với lãnh đạo nhà trường, cấp quản lý trực tiếp về <i>các giải pháp khắc phục hạn chế, giải pháp cải tiến chất lượng công việc</i> trong thực hiện nhiệm vụ được phân công.	+ Không thực hiện đúng yêu cầu, quy định về hệ thống minh chứng chuyên môn, nghiệp vụ; hồ sơ, sổ sách nhà trường theo quy định. + Báo cáo sai lệch, thiếu xác thực về kết quả thực hiện nhiệm vụ khi có yêu cầu của Lãnh đạo trường.
II.B.8	a) Thực hiện tốt công tác <i>phối hợp giữa các bộ phận liên quan</i> khi thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch cấp trường, cấp tổ. b) Tạo lập được <i>các mối quan hệ tốt với cá nhân, tổ chức có liên quan</i> khi thực hiện nhiệm vụ được phân công.	*Điểm chấm cho mỗi chỉ báo (a, b): 1,0 điểm /chỉ báo. *Lưu ý nếu có các hành vi, biểu hiện sau đây sẽ có thể không xét chấm điểm: + Có hành vi, thái độ thiếu hợp tác với tập thể trong thực hiện chủ trương nhiệm vụ, hoạt động giáo dục chung. + Có hành vi, biểu hiện gây phá vỡ mối quan hệ gắn kết tập thể trong thực hiện nhiệm vụ chung. + Có đơn thư phản ánh, tố cáo (đã được xác thực) về hành vi, thái độ tiêu cực.
II.B.9	a) Hoàn thành tốt các khối lượng công việc được bố trí theo năng lực tương ứng với vị trí việc làm chính đang đảm nhiệm hoặc đang được hưởng lương theo quy định của pháp luật; đảm bảo tốt <i>yêu cầu cần đạt về chất lượng của từng công việc</i> được phân công, điều động thực hiện đột xuất. b) Có trên 20% nhiệm vụ hoàn thành “<i>mang hiệu quả cao và vượt tiến độ về chất lượng</i>”; có sản phẩm, công trình cụ thể và mang tầm ảnh hưởng đối với sự phát triển bền vững của nhà trường.	*Đạt đồng thời 02 chỉ báo (a, b), điểm chấm tiêu chí: 8,0 điểm; nếu chỉ đạt 01 trong 02 chỉ báo, thì điểm chấm tiêu chí là: 00 điểm; (theo quy định chung của ngành) *Lưu ý nếu có các trường sau đây sẽ có thể không xét chấm điểm: + Thiếu tinh thần cải tiến phương pháp làm việc, rập khuôn máy móc, gây ra sức ì về tác phong làm việc cho đơn vị hoặc bộ phận được phân công quản lý. + Có biểu hiện, thái độ gây ra sự suy giảm động lực thúc

STT	Nhóm tiêu chí, tiêu chí	Ghi chú / Diễn giải
		đẩy việc cải tiến chất lượng, hiệu quả công việc chung.
II.B.10	a) Cụ thể hóa được việc <i>sáng tạo, cải tiến phương pháp làm việc và nâng cao hiệu quả công việc</i> trong xây dựng kế hoạch giáo dục, chương trình hành động. b) Thể hiện rõ được minh chứng <i>kết quả nâng cao chất lượng công việc hoặc vượt tiến độ về chất lượng (nếu có)</i> sau khi vận dụng giải pháp sáng tạo, cải tiến chất lượng.	*Điểm chấm cho chỉ báo a: 2,0 điểm. *Điểm chấm cho chỉ báo b: 3,0 điểm.

3) Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công: **60 điểm (đạt tối đa)**

STT	Nhóm tiêu chí, tiêu chí	Ghi chú / Diễn giải
III.11	Thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được giao; đảm bảo tỷ lệ (%) số lượng công việc, sản phẩm theo yêu cầu, chỉ tiêu cần đạt.	
(15 điểm)	+ Có thực hiện và hoàn thành 100% số lượng công việc, sản phẩm. <i>*Trong đó, về khối lượng hạng mục tham gia hiệu quả các hoạt động khác (đề án, hoạt động phong trào chủ điểm) do tổ chức đoàn thể cấp trường, cấp ngành triển khai: từ 90% trở lên trên tổng số hạng mục hoạt động thuộc kỳ đánh giá, xếp loại.</i>	*Thực hiện phân tích, đánh giá khối lượng công việc dựa trên bản mô tả vị trí việc làm; đối sách giữa mô tả tại thời điểm tiếp nhận đầu giao công việc và tại thời điểm tổ chức đánh giá, xếp loại. *Riêng về khối lượng hạng mục tham gia hiệu quả các hoạt động khác (đề án, hoạt động phong trào chủ điểm) do tổ chức đoàn thể cấp trường, cấp ngành triển khai:
(10 điểm)	+ Có thực hiện và hoàn thành từ 95% đến dưới 100% số lượng công việc, sản phẩm. <i>*Trong đó, về khối lượng hạng mục tham gia hiệu quả các hoạt động khác (đề án, hoạt động phong trào chủ điểm) do tổ chức đoàn thể cấp trường, cấp ngành triển khai: từ 70% đến dưới 90% trên tổng số hạng mục hoạt động thuộc kỳ đánh giá, xếp loại.</i>	+ Đối với cán bộ là tổ trưởng bộ phận (có quyết định bổ nhiệm của Hiệu trưởng): giảm 50% yêu cầu khối lượng mỗi mức theo yêu cầu cần đạt (<i>tỷ lệ là số nguyên, làm tròn lên nếu phân thập phân từ 0,5 trở lên</i>).
(05 điểm)	+ Có thực hiện và hoàn thành từ 90% đến dưới 95% số lượng công việc, sản phẩm. <i>*Trong đó, về khối lượng hạng mục tham gia hiệu quả các hoạt động khác (đề án, hoạt động phong trào chủ điểm) do tổ chức đoàn thể cấp trường, cấp ngành triển khai: từ 50% đến dưới 70% trên tổng số hạng mục hoạt động thuộc kỳ đánh giá, xếp loại.</i>	+ Đối với viên chức giáo viên có kiêm nhiệm là chủ nhiệm lớp học; cán bộ trợ lý trực tiếp của Lãnh đạo nhà trường (được Hiệu trưởng phân công): giảm 30% yêu cầu khối lượng mỗi mức theo yêu cầu cần đạt (<i>tỷ lệ</i>

STT	Nhóm tiêu chí, tiêu chí	Ghi chú / Diễn giải
(00 điểm)	+ Có thực hiện và hoàn thành dưới 90% số lượng công việc, sản phẩm. <i>*Trong đó, về khối lượng hạng mục tham gia hiệu quả các hoạt động khác (đề án, hoạt động phong trào chủ điểm) do tổ chức đoàn thể cấp trường, cấp ngành triển khai: dưới 50% trên tổng số hạng mục thuộc kỳ đánh giá, xếp loại.</i>	<i>là số nguyên, làm tròn lên nếu phân thập phân từ 0,5 trở lên).</i>
III.12	Hoàn thành nhiệm vụ được giao; đảm bảo tỷ lệ (%) số lượng công việc, sản phẩm đúng quy định về tiến độ.	
(15 điểm)	+ Có 100% công việc, sản phẩm hoàn thành đúng tiến độ.	*Sau khi xác định được mức đánh giá ở nhóm Tiêu chí 1 , đạt tiêu chí ở mức điểm nào; thì ở nhóm Tiêu chí III.11, sẽ lấy từ mức điểm đó trở xuống để đánh giá mức đạt được của Tiêu chí III.12. *Thực hiện phân tích, đánh giá khối lượng công việc dựa trên bản mô tả vị trí việc làm; đối sánh giữa kết quả thực tế và <i>bản mô tả công việc, các yêu cầu của khung tiến độ hoàn thành công việc.</i>
(10 điểm)	+ Có từ 95% đến dưới 100% công việc, sản phẩm hoàn thành đúng tiến độ.	
(05 điểm)	+ Có từ 90% đến dưới 95% công việc, sản phẩm hoàn thành đúng tiến độ.	
(00 điểm)	+ Có dưới 90% công việc, sản phẩm hoàn thành đúng tiến độ.	
III.13	Hoàn thành nhiệm vụ được giao; đảm bảo tỷ lệ (%) số lượng công việc, sản phẩm có chất lượng, mang lại hiệu quả cụ thể.	
(30 điểm)	+ Có từ 95% đến 100% công việc, sản phẩm được công nhận có chất lượng, <i>“mang lại hiệu quả thiết thực, có tầm ảnh hưởng lớn đối với kết quả công tác nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường (theo chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục của ngành)”</i> . *Trong đó; đối với số liệu thống kê (thuộc kỳ đánh giá, xếp loại) về kết quả tổng hợp đối sánh mức độ hiệu quả giảng dạy bộ môn (<i>độ lệch dương</i>) của cá nhân đối với tổ chuyên môn: + Tỷ lệ về điểm số trung bình (từ 5,0 điểm trở lên) hoặc kết quả đánh giá bằng nhận xét “Đạt” có độ lệch “vượt trên tỷ lệ bộ môn của tổ chuyên môn”. + Điểm bình quân bài kiểm tra môn học “ vượt trên điểm bình quân của bài kiểm tra môn học của tổ chuyên môn”. + Kết quả học tập của đầu giao học sinh có xu hướng vượt trội trong tổ chuyên môn: “làm tăng số lượng học sinh khá giỏi, làm giảm số học sinh chưa đạt yêu cầu” so với kỳ đánh giá trước đó liên kề.	

STT	Nhóm tiêu chí, tiêu chí	Ghi chú / Diễn giải
(25 điểm)	+ Có từ 90% đến dưới 95% công việc, sản phẩm được công nhận có chất lượng, “<i>góp phần mang lại hiệu quả cho công tác cải tiến chất lượng giáo dục của nhà trường</i>”. *Trong đó; đối với số liệu thống kê (thuộc kỳ đánh giá, xếp loại) về kết quả tổng hợp đối sánh mức độ hiệu quả giảng dạy bộ môn (<i>độ lệch</i>) của cá nhân đối với tổ chuyên môn: + Tỷ lệ về điểm số trung bình (từ 5,0 điểm trở lên) hoặc kết quả đánh giá bằng nhận xét “Đạt” có độ lệch “bằng hoặc vượt trên tỷ lệ bộ môn của tổ chuyên môn”. + Điểm bình quân bài kiểm tra môn học “bằng hoặc trên điểm bình quân của bài kiểm tra môn học của tổ chuyên môn”. + Kết quả học tập của đầu giao học sinh có xu hướng: “làm tăng số lượng học sinh khá giỏi, làm giảm số học sinh chưa đạt yêu cầu” so với kỳ đánh giá trước đó liền kề.	
(20 điểm)	+ Có từ 80% đến dưới 90% công việc, sản phẩm được công nhận có chất lượng, “<i>góp phần mang lại hiệu quả cho công tác cải tiến chất lượng giáo dục của nhà trường</i>”. *Trong đó; đối với số liệu thống kê (thuộc kỳ đánh giá, xếp loại) về kết quả tổng hợp đối sánh mức độ hiệu quả giảng dạy bộ môn (<i>độ lệch</i>) của cá nhân đối với tổ chuyên môn: + Tỷ lệ về điểm số trung bình (từ 5,0 điểm trở lên) hoặc kết quả đánh giá bằng nhận xét “Đạt” có độ lệch âm “từ dưới -20,0% so với tỷ lệ bộ môn của tổ chuyên môn”. + Điểm bình quân bài kiểm tra môn học “bằng hoặc thấp hơn điểm bình quân của bài kiểm tra môn học của tổ chuyên môn”. + Kết quả học tập của đầu giao học sinh có xu hướng duy trì ổn định: “số lượng học sinh khá giỏi, số học sinh chưa đạt yêu cầu” so với kỳ đánh giá trước đó liền kề.	
(15 điểm)	+ Có từ 80% đến dưới 90% công việc, sản phẩm được công nhận có chất lượng, “<i>góp phần mang lại hiệu quả cho công tác cải tiến chất lượng giáo dục của nhà trường</i>”. *Trong đó; đối với số liệu thống kê (thuộc kỳ đánh giá, xếp loại) về kết quả tổng hợp đối sánh mức độ hiệu quả giảng dạy bộ môn (<i>độ lệch</i>) của cá nhân đối với tổ chuyên môn: + Tỷ lệ về điểm số trung bình (từ 5,0 điểm trở lên) hoặc kết quả đánh giá bằng nhận xét “Đạt” có độ lệch âm “từ -20,0% đến dưới -25,0% so với tỷ lệ bộ môn của tổ chuyên môn”. + Điểm bình quân bài kiểm tra môn học “thấp hơn điểm bình quân của bài kiểm tra môn học của tổ chuyên môn”.	

STT	Nhóm tiêu chí, tiêu chí	Ghi chú / Diễn giải
		+ Kết quả học tập của đầu giao học sinh có xu hướng duy trì ổn định : “số lượng học sinh khá giỏi; hoặc số học sinh chưa đạt yêu cầu” so với kỳ đánh giá trước đó liên kề.
(10 điểm)	+ Có từ 70% đến dưới 75% công việc, sản phẩm được công nhận có chất lượng, “<i>góp phần mang lại hiệu quả cho việc cải tiến chất lượng công việc chung của bộ phận liên quan</i>”. *Trong đó; đối với số liệu thống kê (thuộc kỳ đánh giá, xếp loại) về kết quả tổng hợp đối sánh mức độ hiệu quả giảng dạy bộ môn (<i>độ lệch</i>) của cá nhân đối với tổ chuyên môn: + Tỷ lệ về điểm số trung bình (từ 5,0 điểm trở lên) hoặc kết quả đánh giá bằng nhận xét “Đạt” có độ lệch âm “từ -25,0% đến -30,0% so với tỷ lệ bộ môn của tổ chuyên môn”. + Điểm bình quân bài kiểm tra môn học “thấp hơn điểm bình quân của bài kiểm tra môn học của tổ chuyên môn”. + Kết quả học tập của đầu giao học sinh có xu hướng duy trì ổn định: “số học sinh chưa đạt yêu cầu” so với kỳ đánh giá trước đó liên kề.	
(00 điểm)	+ Có dưới 70% công việc, sản phẩm được công nhận có chất lượng ở mức đảm bảo được yêu cầu, mục tiêu cần đạt của công việc được phân công. *Trong đó; đối với số liệu thống kê (thuộc kỳ đánh giá, xếp loại) về kết quả tổng hợp đối sánh mức độ hiệu quả giảng dạy bộ môn (<i>độ lệch</i>) của cá nhân đối với tổ chuyên môn: chưa đạt yêu cầu của mức đánh giá nêu trên liên kề.	

***Đối với Điều 7. Tiêu chí đánh giá, quy định điểm đánh giá đối với người lao động thực hiện công tác hỗ trợ, phục vụ theo quy định của pháp luật**

1) Ý thức tổ chức kỷ luật, phẩm chất đạo đức: 20,0 điểm (đạt tối đa)

TT	Nhóm tiêu chí, tiêu chí	Ghi chú / Diễn giải
I.1	a) Chấp hành nghiêm túc về thời gian làm việc theo khung thời gian kế hoạch năm học của nhà trường; b) Thực hiện tốt yêu cầu về <i>tiến độ thời gian của từng công việc</i> được phân công (hỗ trợ hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục; phục vụ hoạt động giáo dục, hội họp, lễ hội cấp trường).	*Điểm trừ: trừ 01 điểm /lần vi phạm (theo quy định chung của ngành). + Vắng mặt, đến trễ (<i>chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt lý do</i>) hoặc về sớm so với khung giờ giấc quy định của vị trí việc làm được phân công; giờ giấc quy định hội nghị, sinh hoạt chính trị hoặc sinh hoạt tập trung cấp trường; kỳ thi cử, hội thi cấp trường; sinh hoạt định kỳ của tổ chức đoàn thể, chính quyền; họp hội, lễ hội cấp trường. + Đối với trường hợp người lao động vắng làm việc (<i>được phê duyệt phép theo đúng thủ tục, quy trình</i>): nếu đảm bảo tốt tinh thần trách nhiệm; không gián đoạn, dồn ứ công việc chung của nhà

TT	Nhóm tiêu chí, tiêu chí	Ghi chú / Diễn giải
		trường (có đủ minh chứng); thì Hội đồng thi đua quý sẽ thẩm định, duyệt xét lại số điểm đã bị trừ.
I.2	a) Không vi phạm pháp luật; quy chế làm việc của nhà trường và nội quy của từng bộ phận nhà trường. b) Thực hiện nghiêm túc các điều kiện, yêu cầu, mục đích của nhiệm vụ, công việc được phân công hoặc được điều động từ cấp lãnh đạo, quản lý.	*Điểm trừ: trừ 01 điểm /lần vi phạm (theo quy định chung của ngành). *Lưu ý các hành vi, biểu hiện sau đây sẽ có thể <u>không</u> xét chấm điểm: + Có biểu hiện tự diễn biến, tuyên truyền, phổ biến nội dung sai trái với quan điểm của Đảng, chính sách của nhà nước và ý nghĩa của các cuộc vận động chủ điểm do sở ngành hoặc nhà trường tổ chức. + Cung cấp thông tin, phát ngôn không đúng thẩm quyền hoặc khi chưa được phép của lãnh đạo nhà trường; tùy tiện phát tán tài liệu, thông tin nội bộ nhà trường ra bên ngoài, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín và danh dự của nhà trường. + Buông lơi trách nhiệm trong quản lý, bảo quản tài sản công; vi phạm nội quy trường lớp, quy chế chuyên môn, quy chế tổ chức kiểm tra, thi cử; làm ảnh hưởng xấu đến nề nếp, kỷ cương, uy tín của nhà trường. + Không tuân thủ quy trình quản lý, dò kiểm hệ thống hồ sơ, sổ sách, cơ sở dữ liệu của các bộ phận nhà trường.
I.3	a) Có thái độ nghiêm túc, chuẩn mực trong giao tiếp và ứng xử khi phối hợp thực hiện nhiệm vụ, công việc với các bộ phận khác trong nhà trường. b) Có ý thức đảm bảo tốt sự đoàn kết nội bộ nhà trường.	*Điểm trừ: trừ 01 điểm /lần vi phạm (theo quy định chung của ngành). *Lưu ý các hành vi, biểu hiện sau đây sẽ có thể <u>không</u> xét chấm điểm: + Có biểu hiện né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, thiếu hợp tác trong thực thi công vụ. + Có biểu hiện chia rẽ, làm phát sinh mâu thuẫn, xung đột trong nội bộ gây ra sự mất đoàn kết; gây ảnh hưởng xấu đến uy tín và danh dự của cá nhân, của tập thể nhà trường. + Lợi dụng việc góp ý, phê bình để phát ngôn hoặc sử dụng mạng xã hội đăng tin bài có chủ ý, gây mất uy tín, mất danh dự của đồng nghiệp.
I.4	a) Tuân thủ tính thứ bậc, kỷ cương và trật tự hành chính trong hoạt động cơ quan, đơn vị.	*Điểm trừ: trừ 01 điểm /lần vi phạm (theo quy định chung của ngành). + Không tuân thủ quy cách về phong cách, tác phong, trang phục được nhà trường quy định

TT	Nhóm tiêu chí, tiêu chí	Ghi chú / Diễn giải
	b) Thực hiện tốt yêu cầu về giao tiếp và ứng xử trong tiếp xúc nhân dân (cha mẹ học sinh, học sinh, khách tham quan, ...), truyền thông xã hội. c) Thực hiện tốt các nội dung khác trong <i>Quy tắc ứng xử của cán bộ, viên chức và người lao động làm việc tại nhà trường do Hiệu trưởng ban hành</i> nội bộ trong nhà trường.	trong các lễ hội, trong thời gian làm nhiệm vụ; trong hội nghị, hội họp, sinh hoạt tập trung cấp trường. + Có biểu hiện làm mất trật tự nơi làm việc; gây ra sự thiếu thân thiện đối với quần chúng nhân dân trong giao tiếp, tiếp công dân. + Lãng phí điện, nước; gây hư hỏng, thất thoát, mất mát vật tư, trang thiết bị, tài sản công. *Lưu ý các hành vi, biểu hiện sau đây sẽ có thể không xét chấm điểm: + Không chấp hành hoặc thiếu nghiêm túc, thiếu trách nhiệm trong thực hiện yêu cầu thuộc nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ; hoạt động giáo dục được phân công và yêu cầu thuộc quy định làm việc do Lãnh đạo nhà trường ban hành. + Phân biệt đối xử, thành kiến đối với học sinh; xâm phạm thân thể, xúc phạm danh dự và nhân phẩm của học sinh, của người khác.

2) Năng lực và kỹ năng: 20,0 điểm (đạt tối đa)

STT	Nhóm tiêu chí, tiêu chí	Ghi chú / Diễn giải
II.5	a) Đảm bảo tốt tinh thần trách nhiệm, tự chịu trách nhiệm trong tham mưu cấp lãnh đạo về xây dựng kế hoạch hoạt động nhà trường; đề xuất được cụ thể giải pháp thực hiện nhiệm vụ, công việc được phân công. b) Chủ động, tích cực trong thực hiện kế hoạch, <i>cụ thể hóa được việc thực hiện các giải pháp đã được cấp lãnh đạo thông qua</i> để giải quyết tốt công việc được giao (kể cả công việc được Ban lãnh đạo nhà trường điều động đột xuất); đảm bảo <i>tính khoa học, linh hoạt nhưng hợp lý</i> trong sắp xếp thời gian tác vụ và trình tự thực hiện các công tác ở từng vị trí công việc.	*Điểm chấm cho chỉ báo a: 3,0 điểm. *Điểm chấm cho chỉ báo b: 4,0 điểm. *Lưu ý các hành vi, biểu hiện sau đây sẽ có thể không xét chấm điểm: + Thờ ơ, vô cảm, thiếu sự chủ động cập nhật các yêu cầu, định hướng đổi mới trong công việc chung. + Không hợp tác với tập thể trong sinh hoạt chuyên môn, trong hoạt động chuyên môn, khiến chất lượng thực hiện nhiệm vụ, công việc chung có chiều hướng suy giảm dần.
II.6	a) Báo cáo kịp thời, chính xác với lãnh đạo nhà trường về <i>cập nhật tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ</i> được phân công (kể cả nhiệm vụ, công việc được	*Điểm chấm cho chỉ báo a: 3,0 điểm. *Điểm chấm cho chỉ báo b: 4,0 điểm. *Lưu ý các hành vi, biểu hiện sau đây sẽ có thể không xét chấm điểm:

STT	Nhóm tiêu chí, tiêu chí	Ghi chú / Diễn giải
	Ban lãnh đạo nhà trường điều động đột xuất). b) Tham mưu kịp thời, chính xác với lãnh đạo nhà trường về <i>các giải pháp khắc phục hạn chế, cải tiến chất lượng công việc</i> trong thực hiện nhiệm vụ được phân công.	+ Không thực hiện đúng yêu cầu, quy trình về hệ thống hồ sơ, sổ sách nhà trường theo quy định. + Báo cáo sai lệch, thiếu xác thực về kết quả thực hiện nhiệm vụ khi có yêu cầu của Lãnh đạo trường.
II.7	a) Thực hiện tốt công tác <i>phối hợp giữa các bộ phận liên quan</i> khi thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch chung của nhà trường (kể cả nhiệm vụ, công việc được Ban lãnh đạo nhà trường điều động đột xuất). b) Tạo lập được <i>các mối quan hệ tốt với cá nhân, tổ chức có liên quan</i> (trong và ngoài nhà trường) khi thực hiện nhiệm vụ được phân công.	*Điểm chấm cho chỉ báo a: 3,0 điểm. *Điểm chấm cho chỉ báo b: 3,0 điểm. *Lưu ý các hành vi, biểu hiện sau đây sẽ có thể không xét chấm điểm: + Có hành vi, thái độ thiếu hợp tác với tập thể trong thực hiện chủ trương nhiệm vụ, hoạt động giáo dục chung. + Có hành vi, biểu hiện gây phá vỡ mối quan hệ gắn kết tập thể trong thực hiện nhiệm vụ chung. + Có đơn thư phản ánh (đã được xác thực) về hành vi, thái độ tiêu cực.

Đề nghị cá nhân, bộ phận liên quan nắm rõ nội dung văn bản này, quán triệt tinh thần trách nhiệm, thống nhất quyết tâm thực hiện hiệu quả các yêu cầu, mục tiêu đã đề ra và hoàn thành tốt tiến độ công việc chung của nhà trường./.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)